

I - MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. Về kiến thức

Giúp HS nắm được những nét khái quát về tình hình kinh tế, chính trị của các nước Anh, Pháp, Đức, Mỹ hồi cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX ; những nét chung và đặc điểm riêng. Đây cũng là thời kì các nước này đẩy mạnh việc xâm lược

thuộc địa, phân chia lại thị trường thế giới làm cho mâu thuẫn giữa đế quốc với đế quốc và giữa đế quốc với thuộc địa càng thêm gay gắt.

2. Về kĩ năng

Rèn luyện kĩ năng phân tích sự kiện lịch sử.

3. Về tư tưởng, tình cảm

Nâng cao nhận thức về bản chất của chủ nghĩa đế quốc, ý thức cảnh giác cách mạng ; đấu tranh chống các thế lực gây chiến, bảo vệ hoà bình.

II - NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Về nội dung

Tiếp theo bài 34 có nội dung mang tính khái quát, đề cập đến những nét đặc trưng của chủ nghĩa tư bản ở thời kì đế quốc chủ nghĩa, nội dung bài này đề cập đến những vấn đề cụ thể về tình hình kinh tế, chính trị của những nước tư bản tiêu biểu : Anh, Pháp, Đức, Mĩ vào cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX.

– Sự phát triển chậm lại của nền công nghiệp Anh, Pháp và sự vươn lên mạnh mẽ của công nghiệp Đức, Mĩ ; nguyên nhân dẫn đến tình trạng đó. Đây là biểu hiện của sự phát triển không đều của chủ nghĩa tư bản, cũng là nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn ngày càng gay gắt giữa các nước đế quốc.

– Về chế độ chính trị, dù là hình thức quân chủ lập hiến hay theo chính thể cộng hoà thông qua chế độ hai đảng, song đều nhằm mục đích bảo vệ quyền lợi của giai cấp tư sản, đàn áp phong trào quần chúng và đẩy mạnh xâm lược thuộc địa. Sự tranh chấp thuộc địa là nguyên nhân dẫn đến các cuộc chiến tranh khu vực và chiến tranh thế giới thời kì này.

2. Về phương pháp

Sử dụng phương pháp nêu vấn đề cho HS cùng trao đổi để giờ học thêm sinh động.

III - THIẾT BỊ, TÀI LIỆU DẠY – HỌC

– Sử dụng các bản thống kê biểu thị sự thay đổi về sản lượng công nghiệp của các nước Anh, Pháp, Đức, Mĩ.

– Sơ đồ sự thay đổi vị trí kinh tế của các nước đế quốc cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX.

– Lược đồ (phóng to) các nước đế quốc và thuộc địa của chúng đầu thế kỉ XX.

IV - GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY – HỌC

Bài này được giảng trong 2 tiết.

Tiết 1 – Anh và Pháp cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX

Tiết 2 – Đức và Mĩ cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX

Tiết 1

1. Giới thiệu bài học

GV có thể tham khảo đoạn mở bài sau đây để giới thiệu bài mới :

Những thập niên cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX là thời kì phát triển mạnh mẽ của các nước tư bản tiên tiến, đánh dấu bước chuyển từ giai đoạn tự do cạnh tranh sang giai đoạn độc quyền. Cùng với đó là chính sách mở rộng thuộc địa để có thêm thị trường tiêu thụ và vơ vét nguyên liệu đưa về chính quốc. Sự tranh chấp những miền "đất trống" và sự chênh lệch về diện tích thuộc địa làm cho mâu thuẫn giữa các nước đế quốc trở nên sâu sắc. Đó là nội dung chủ yếu của bài học hôm nay.

2. Tổ chức các hoạt động dạy và học

1 – CÁC NƯỚC ANH VÀ PHÁP CUỐI THẾ KỈ XIX – ĐẦU THẾ KỈ XX

Mục 1. Nước Anh

GV cần nhấn mạnh những ý sau :

– Cuối thế kỉ XIX, Anh tuy mất dần địa vị độc quyền công nghiệp nhưng vẫn dẫn đầu về các mặt : tài chính, xuất khẩu tư bản, thương mại, hàng hải và thuộc địa.

– Đây là thời kì diễn ra quá trình tập trung tư bản mạnh mẽ, nhiều tổ chức độc quyền ra đời, chi phối toàn bộ đời sống kinh tế nước Anh. Về chính trị, hình thức hai đảng thay nhau cầm quyền (Đảng Tự do và Đảng Bảo thủ) tuy khác nhau về những chính sách và biện pháp cụ thể, nhưng đều nhất trí trong việc bảo vệ lợi ích của giai cấp tư sản và đẩy mạnh xâm lược thuộc địa.

Chủ nghĩa đế quốc Anh tồn tại và phát triển dựa trên sự bóc lột một hệ thống thuộc địa rộng lớn (chiếm 1/4 lãnh thổ và 1/4 dân số thế giới), do vậy, nó được

mệnh danh là *chủ nghĩa đế quốc thực dân*. Về điểm này, GV có thể nêu lên những ý chính trong đoạn nhận xét sau đây của V.I. Lê-nin :

“Nhiều đặc điểm của chủ nghĩa đế quốc thể hiện trong kinh tế và chính trị của nước Anh sớm hơn ở các nước khác. Ngay giữa thế kỉ XIX, việc xuất khẩu tư bản Anh đã mang quy mô to lớn, còn chủ nghĩa thực dân Anh thì bao trùm lên tất cả các lục địa... Do đó, nước Anh tư sản không chỉ là quê hương của hệ thống công xưởng của chủ nghĩa tư bản, mà còn là thuỷ tổ của chủ nghĩa đế quốc hiện đại. Từ cuối thế kỉ XIX, các cường quốc đế quốc chủ nghĩa chỉ bắt chước nó với một sự chậm trễ ít hay nhiều mà thôi.

... Chủ nghĩa thực dân đã trở thành đặc trưng riêng của chủ nghĩa đế quốc Anh... Việc xuất khẩu tư bản của Anh mang những quy mô to lớn. Nước Anh là một cường quốc thuộc địa chính”⁽¹⁾.

GV sử dụng lược đồ trong SGK (tr. 169), gọi một HS lên bảng để nhận biết hệ thống thuộc địa rộng lớn của đế quốc Anh vào đầu thế kỉ XX (trải dài từ Bắc Mỹ, châu Phi, châu Á đến châu Đại Dương) và nêu nhận xét về tầm quan trọng của nó đối với sự tồn tại của nước Anh.

Mục 2. Nước Pháp

GV cần khắc sâu những kiến thức sau :

Về kinh tế :

- Từ cuối thế kỉ XIX, tốc độ phát triển công nghiệp của Pháp bắt đầu chậm lại. Nguyên nhân của tình trạng này : Pháp phải bồi thường chiến tranh vì là nước bại trận, nghèo nguyên liệu và nhiên liệu, giai cấp tư sản chỉ quan tâm đến việc xuất cảng tư bản sang những nước chậm tiến để thu lợi nhuận cao...

- Sự thâm nhập của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa trong nông nghiệp diễn ra chậm chạp do đất đai bị chia nhỏ.

- Đầu thế kỉ XX, quá trình tập trung sản xuất cũng diễn ra trong lĩnh vực công nghiệp (tuy chậm hơn các nước khác), dẫn đến sự hình thành các công ti độc quyền, từng bước chi phối nền kinh tế Pháp, đặc biệt trong lĩnh vực ngân hàng.

(1) F.Ia. Pô-li-an-xki. *Lịch sử kinh tế các nước (ngoài Liên Xô) – Thời kì đế quốc chủ nghĩa*. NXB Khoa học xã hội, H., 1978, tr. 251, 254.

– Khác nước Anh, tư bản được đầu tư chủ yếu vào các thuộc địa, ở Pháp – phần lớn tư bản được đưa ra nước ngoài, cho các nước chậm tiến vay với lãi suất cao. Do vậy, chủ nghĩa đế quốc Pháp là *chủ nghĩa đế quốc cho vay lãi*.

Về chính trị, nước Pháp thiết lập chế độ cộng hoà.

(Để HS hiểu rõ hơn về chính thể này, GV cần phân tích thêm : Chế độ cộng hoà dựa trên nguyên tắc chủ quyền thuộc về nhân dân, người dân có quyền đi bầu người đại diện và qua đó, để đạt nguyện vọng của mình. Mặc dù còn nhiều hạn chế về quyền tuyển cử, chế độ cộng hoà vẫn là thể chế tiến bộ và dân chủ hơn Đế chế).

– Đây là thời kì nước Pháp tăng cường chạy đua vũ trang để giành lại những nguồn lợi đã bị Đức chiếm, thuộc địa của Pháp được mở rộng (đứng thứ hai, sau Anh).

Tiết 2

II – CÁC NƯỚC ĐỨC VÀ MỸ CUỐI THẾ KỈ XIX – ĐẦU THẾ KỈ XX

Mục 1. Nước Đức

– Về tình hình kinh tế Đức cuối thế kỉ XIX, GV nên đặt câu hỏi để HS tự trả lời : Vì sao kinh tế Đức lại phát triển nhanh chóng ? (thị trường dân tộc thống nhất, giàu tài nguyên, nhờ số tiền bồi thường chiến tranh của Pháp, tiếp thu những thành tựu khoa học – kĩ thuật hiện đại của những nước đi trước v.v...).

Sự phát triển nhảy vọt của Đức (đứng đầu châu Âu về tổng sản lượng công nghiệp và đứng thứ hai thế giới – sau Mỹ) biểu hiện sự phát triển không đều của chủ nghĩa tư bản, là nguyên nhân làm cho mâu thuẫn giữa các nước đế quốc càng thêm sâu sắc.

– Về chính trị, tuy có Hiến pháp và Quốc hội (quyền lực của Quốc hội rất hạn chế), Nhà nước quân chủ bán chuyên chế ở Đức phục vụ quyền lợi cho giai cấp tư sản và quý tộc tư sản hoá, đi ngược lại lợi ích của nhân dân, tích cực chạy đua vũ trang nhằm giành lại thuộc địa từ tay Anh, Pháp. Tính quân phiệt hiếu chiến (biểu hiện ở đường lối "Phổ hoá" đất nước – dựa vào sức mạnh của bạo lực để thực hiện tham vọng của giai cấp có của, ở tư tưởng sùng bái quân nhân và khát vọng bành trướng thuộc địa...) được thể hiện ở chủ nghĩa đế quốc Đức.

Mục 2. Nước Mỹ

– Những thập niên cuối của thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX là thời kì phát triển mau lẹ của nền kinh tế Mỹ, đưa nước Mỹ lên vị trí hàng đầu về sản xuất công nghiệp, vượt Anh, Pháp và Đức.

Để giải thích lí do của sự "đột biến" này, GV gọi một HS đọc đoạn chữ nhỏ trong SGK hoặc GV gợi ý để HS tự trả lời những nội dung đó.

Quá trình tập trung sản xuất và tư bản với sự ra đời của các tổ chức độc quyền diễn ra mạnh mẽ vào cuối thế kỉ XIX thông qua cạnh tranh gay gắt, hình thức chủ yếu là torốt với những "vua công nghiệp" ("vua dầu lửa", "vua ô tô", "vua thép", "vua than đá"...) chi phối mọi mặt trong đời sống kinh tế, chính trị của đất nước.

– Về chính trị, nước Mĩ là nơi điển hình về chế độ hai đảng (Đảng Dân chủ và Đảng Cộng hoà) thay phiên nhau cầm quyền. Tuy khác nhau về một số chính sách và biện pháp cụ thể nhưng đều nhất trí trong việc củng cố quyền lực của giai cấp tư sản, trong cách đối xử phân biệt với người lao động (đặc biệt là người da đen và người da màu), cũng như đường lối bành trướng ra bên ngoài.

Cũng như các nước đế quốc khác, để thực hiện tham vọng bành trướng, giai cấp tư sản Mĩ đã tăng cường xâm chiếm thuộc địa : mở rộng biên giới đến bờ Thái Bình Dương, gây ra cuộc chiến tranh đế quốc đầu tiên với Tây Ban Nha (năm 1898) để tranh giành thuộc địa, can thiệp vào nội bộ của các nước Mĩ Latinh.

GV sử dụng sơ đồ trong SGK (hoặc vẽ trên bảng) để HS thấy được sự thay đổi vị trí kinh tế của các nước đế quốc cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX và bản đồ thế giới về sự phân chia thuộc địa giữa các nước đế quốc thời kì này, rồi kết luận : Mâu thuẫn giữa các đế quốc về vấn đề thuộc địa là nguyên nhân dẫn đến những cuộc chiến tranh khu vực và trên toàn thế giới.

3. Sơ kết bài

Thông qua sự trình bày về tình hình kinh tế, chính trị của các nước Anh, Pháp, Đức, Mĩ cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX, GV nhắc lại 5 đặc điểm cơ bản của chủ nghĩa đế quốc (theo định nghĩa của V.I. Lê-nin) để rút ra những nét chung và đặc điểm riêng của các nước đế quốc giai đoạn này.

Bài tập về nhà, GV hướng dẫn HS lập sơ đồ về tình hình phát triển kinh tế ở các nước Anh, Pháp, Đức, Mĩ cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX và đọc trước bài mới – Bài 36.

V - TÀI LIỆU THAM KHẢO

Sự phát triển của nền kinh tế Đức, Mĩ cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX

Trong giai đoạn đế quốc chủ nghĩa, nước Đức nhảy lên hàng đầu trong nền kinh tế châu Âu, bỏ lại phía sau khá xa những đối thủ của nó (Pháp, Anh) và chỉ

chịu thua cái "đế quốc của đồng đôla" ở bên kia đại dương. Quá trình công nghiệp hoá nước Đức đã diễn ra phi thường, nhanh chóng. Sự phát triển vũ bão của nền công nghiệp Đức vào những năm 1871 – 1914 đã làm thay đổi hoàn toàn tương quan lực lượng giữa các "cường quốc lớn". Việc xây dựng một nền công nghiệp hùng mạnh đã trở thành yếu tố có tính chất quyết định của lịch sử kinh tế Đức trong giai đoạn ấy, sau khi đã đẩy nhanh việc tập trung sản xuất, đẩy nhanh việc nảy sinh tổ chức độc quyền, sự hình thành của tư bản tài chính, sự mở rộng xâm lăng về kinh tế và sự chuẩn bị các cuộc phiêu lưu thuộc địa. Nền công nghiệp mạnh đã là con chủ bài của chủ nghĩa đế quốc Đức.

...

Từ thời nội chiến, tỉ trọng của Mĩ trong sản xuất công nghiệp thế giới bắt đầu tăng lên nhanh chóng. Nếu như vào năm 1860, nó bằng 15% và nước Mĩ đứng hàng thứ tư thì vào những năm 1896 – 1900 đã là 30% và Mĩ nhảy lên hàng đầu thế giới. Năm 1860, phần của Mĩ chỉ chiếm 9,9% lượng khai thác than đá, 8,3% trong luyện gang. Về sau, ngay vào những năm 1881 – 1890, phần của nó đã đạt 26,2% lượng than khai thác của thế giới, còn vào những năm 1911 – 1913 là 38,4% ; trong những năm ấy, tỉ trọng của Mĩ trong luyện gang đã tăng từ 26% lên 39,6%, trong luyện thép từ 30,9% lên 41,8%, trong chế biến bông từ 24,3% lên 27%.

... Ngay từ đầu thế kỉ XX, giá trị sản phẩm công nghiệp của Mĩ đã vượt 2 lần giá trị sản phẩm công nghiệp của nước Anh... Từ năm 1895 đến năm 1914, giá trị sản phẩm do nền công nghiệp Mĩ sản xuất đã tăng lên 18 lần.

(Theo : F.Ia. Pô-li-an-xki,

Lịch sử kinh tế các nước (ngoài Liên Xô)... Sdd)